

Bản án số: 98/2020/HSST

Ngày: 22-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Vũ An Toàn – Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hạ Long, TP.Vũng Tàu;

2, Ông Nguyễn Đắc Liệt - Giáo viên hưu trí

- Thư ký phiên toà: Bà Chu Thị Thanh Tâm – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà:
Ông Đoàn Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN GIANG N, sinh năm 1990 tại Bà Rịa – Vũng Tàu;

Hộ khẩu thường trú: Số 90/51/5 đường ĐC, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;住所: Số 780/35/T4 đường G, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ công nghệ thông tin; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Cha: Nguyễn Tiến G, sinh năm 1955; Mẹ: Dương Thị D, sinh năm 1963; Có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất; Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt ngày: 13-12-2019 (có mặt).

* *Bị hại:* Cháu Nguyễn Đỗ Cẩm T, sinh ngày 10-9-2006; địa chỉ: B326 CC 199 N, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Đỗ Thị Th (mẹ cháu T); địa chỉ: B326 CC 199 N, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Hồ Thị H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Giang N, sinh năm 1990 và cháu Nguyễn Đỗ Cẩm T sinh ngày 10/9/2006 biết và làm quen qua mạng xã hội Zalo. Chỉ sau vài ngày làm quen, hai bên đã hẹn gặp nhau. Lần đầu gặp nhau N chỉ chở T đi chơi uống nước. Ngày 08/12/2019, từ 14h - 23h, N và T hẹn, gặp và sau đó chở nhau đi chơi bằng xe mô tô hiệu Atilla BS 72K3-9933 của mẹ N các nơi như: Quán cà phê M ở khu KL, phường M; đi hát Karaoke ở khu vực Phường M; đến khu vực bờ kè rạch B, Phường C, thành phố V. Tại những nơi này, N có hành vi dùng tay sờ ngực, hôn miệng T; lấy tay T sờ vào dương vật của N. Sau đó, N chở T đến khách sạn K, địa chỉ: 374 đường NA, Phường T, thành phố V. Tại đây, T dùng miệng hôn và mút dương vật của N đến khi N xuất tinh. Đến 23h cùng ngày, N chở T về nhà.

Lần hai là vào 23h ngày 09/12/2019, N chở T đến khu vực bờ kè rạch B, Phường C, thành phố V. Tại đây N cũng có các hành động giống như lần trước với T như sờ ngực, hôn miệng, lấy tay T sờ dương vật mình, rồi sau đó T hôn mút dương vật để N xuất tinh. Sau đó N chở T về nhà.

Lần thứ ba là vào 21h 50' ngày 13/12/2019, N và T hẹn nhau, N chở T đến khu vực bờ kè rạch B, Phường C, thành phố V. Tại đây N và T đang ôm hôn, N sờ ngực T thì bị gia đình T bắt được đưa về trụ sở Công an phường làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, N đã thành khẩn khai báo và nêu, những lần gặp T, mọi hành vi của N với T cũng như T với N đều là sự tự nguyện của hai bên, xuất phát từ cảm tình nam nữ. Quá trình điều tra T cũng xác nhận sự việc như N khai báo.

Bản kết luận giám định số 365/TD ngày 19/12/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đối với cháu T, kết luận: “Không có dấu sây sát da hay bầm tím vùng bẹn đùi hai bên; Màng trinh không có vết rách cũ và mới; Không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo”.

Bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 08-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Giang N về tội “*Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Giang N mức án từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm tù về tội “*Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động đã thu của bị cáo N do liên quan đến hành vi phạm tội.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không yêu cầu nên không đề xuất.

Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với quan điểm đề xuất của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo cho rằng chỉ vì sự bông bột của tuổi trẻ, thiếu kiềm chế ham muốn của bản thân mà bị cáo đã nhận hậu quả quá nặng nề; lại ảnh hưởng tới bị hại; cảm thấy rất xấu hổ, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Hành vi phạm tội của bị cáo tuy chưa gây hậu quả về mặt thể chất nhưng ảnh hưởng đến tâm sinh lý của bị hại về lâu dài, nên đề nghị Hội đồng xem xét xét xử bảo đảm mục đích răn đe giáo dục bị cáo và cũng để bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra, tại phiên tòa, gia đình bị hại đã nghe rõ sự việc, biết hoàn cảnh sự việc phạm tội của bị cáo, gia đình bên bị cáo cũng đã đến thăm nom, động viên, xin lỗi gia đình bị hại và tại tòa đã đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ. Vì vậy, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cũng thống nhất đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện gia đình bị hại không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát. Đại diện gia đình bị hại biết gia cảnh bị cáo rất khó khăn nên không yêu cầu bồi thường gì; thống nhất với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo được xác định như sau:

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là thống nhất, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với hiện trường vụ án, kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Quen và kết bạn trên mạng Zalo trước đó vài ngày, sau đó, trong các ngày 08-12-2019; 09-12-2019 và ngày 13-12-2019, Nguyễn Giang N, sinh năm 1990 và cháu Nguyễn Đỗ Cẩm T, sinh ngày 10-9-2006 rủ nhau đi chơi ở nhiều nơi tại thành phố V. Cụ thể, N chở cháu T đi chơi ở các địa điểm như: quán cà phê, karaoke, nhà nghỉ, bờ kè. Tại đây, N đã nhiều lần dùng tay sờ vào ngực, hôn vào miệng cháu T; cháu T dùng tay sờ, dùng miệng hôn, mút dương vật N đến khi N xuất tinh. Hành vi của bị

cáo N được sự đồng thuận của cháu T, xuất phát từ tình cảm nam nữ đôi bên. N không có hành vi đe dọa, ép buộc đối với T.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội bị cáo: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức cũng như đầy đủ năng lực về hành vi để hiểu và biết, xâm hại tình dục nhất là đối với trẻ em là vi phạm pháp luật, nhưng vì dục vọng, bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo ngoài xâm phạm quyền bảo vệ về sức khỏe, thân thể, tinh thần đối với bị hại là trẻ em được pháp luật quan tâm bảo vệ, còn gây mất trị an, gây hoang mang, lo lắng cho các phụ huynh, cho xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và cũng để đảm bảo phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự thú về hành vi phạm tội trước đó; gia đình bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có đơn xin bãi nại, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, cũng đánh giá xu thế trẻ em phát triển sớm về tâm sinh lý nhưng thực trạng chương trình giáo dục và văn hóa dạy dỗ của gia đình đã không bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp để theo kịp sự phát triển này. Sự phát triển về tâm vóc, tâm sinh lý của các em dẫn tới hiện tượng bùng nổ về nhu cầu, tìm hiểu, khám phá, trong điều kiện thông tin mạng quá phức tạp và không giới hạn như hiện nay; khi kiến thức, vốn sống của các em còn rất eo hẹp do tuổi đời; chật chội, kìm kẹp hoặc quá bao bọc do văn hóa dạy dỗ nên sức đề kháng của các em đối với khó khăn, nhận diện chọn lựa đúng sai trong mọi vấn đề của cuộc sống là một thách thức, hoàn toàn không phải dễ dàng mà vượt qua được; và cũng chính là những điều kiện làm các em dễ bị lợi dụng, thậm chí sa ngã.

Trong vụ án này, tuy không xét là lỗi, nhưng sự nôn nóng tò mò, tính dạn dĩ, chủ động của bị hại (xem xét nội dung tin nhắn Zalo) cũng là điều kiện, cơ hội cho bị cáo dễ dàng phạm tội. Hậu quả về sức khỏe, giới tính của cháu T chưa nặng nề do bị cáo có sự dẫn dắt, có kiểm chế trong hành vi và do gia đình bị hại phát hiện sớm (Bản kết luận giám định cho thấy không có bất kì thương tổn nào về mặt thể chất đối với cháu T). Tại phiên tòa, bị cáo và mẹ bị hại xác định, N đã tác động, yêu cầu và gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, động viên, xin lỗi gia đình bị hại, đây cũng được xem là một cách, biện pháp khắc phục hậu quả, vì gia đình và mẹ bị hại không yêu cầu bên bị cáo phải bồi thường bất cứ một giá trị gì về vật chất cho tổn hại sức khỏe cũng như tổn thất về tinh thần. Những điều kiện trên là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó, bị cáo có đủ điều kiện để Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình

phạt được áp dụng, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội để sửa chữa sai lầm, nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà ăn năn, cải tạo tốt.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI số Imei: 862494033397219.862494033422223 của bị cáo N do liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Giang N** phạm tội “*Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: **Nguyễn Giang N 12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 13-12-2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI số Imei: 862494033397219.862494033422223 của bị cáo N.

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 112/BB.THA ngày 16/4/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu.

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Các bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

